TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY SƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 109/2019/QĐST-HNGĐ	*Tây Sơn, ngày 27 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 60/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Khối V, thị trấn P, huyện S, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Anh Trần Văn Y, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Khối V, thị trấn P, huyện S, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Đức V (giới tính: Nam), sinh ngày 15/5/2014, khi nay ở với anh Trần Văn Y. Khi ly hôn, anh Trần Văn Y được quyền tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Trần Đức V đến trưởng thành; chị Nguyễn Thị H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do anh Y không yêu cầu.

Chị H không trực tiếp nuôi con nhưng chị vẫn có quyền thăm nom, giúp đỡ con chung, không ai có quyền ngăn cản.Vì lợi ích của con, khi cần thiết cả hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn Y không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0009337 ngày 01/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; chị H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tây Sơn;
-THA DS huyện Tây Sơn;
- UBND xã Ea Tih;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Triều